

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2022/HSST

Ngày 23 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Cửu Hưng;

2. Ông Lê Quang Minh Nhật.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Lê Thùy Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại Nhà văn hóa khu phố Vĩnh Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Địa chỉ: Đường Nguyễn Hoàng, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 105/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Phi Th (Tên gọi khác: **Bia**); Giới tính: Nam; sinh ngày 03 tháng 11 năm 1996, tại: tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Khu phố V, Phường C, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Nguyễn Phi H, sinh năm 1970 và con bà: Trần Thị L, sinh năm 1974; Gia đình có 03 anh, em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Có 01 tiền án, cụ thể:

Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2015/HSST ngày 09/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xử phạt Nguyễn Phi Th: 08 năm, 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (Ngày 07/4/2021, Th chấp hành xong hình phạt tù).

Tiền sự: Có 01 tiền sự, cụ thể:

Ngày 10/3/2022, Công an huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, xử phạt vi phạm hành chính, đối với: Nguyễn Phi Th 2.500.000 đồng về hành vi “*Xâm hại sức khỏe của người khác*” (đã chấp hành ngày 30/3/2022).

Bị cáo Nguyễn Phi Th bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” kể từ ngày 09/5/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Hoàng Thị M; Giới tính: Nữ; sinh ngày 28 tháng 7 năm 1995, tại: tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT: Xóm Z, xã Xuân Ph, huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ở hiện nay: Khu phố L, Phường K, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hoàng Văn H (đã chết). Con bà: Lữ Thị L, sinh năm 1964; Gia đình có 02 chị, em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1988, hiện trú tại tỉnh Lâm Đồng. Con: Có 01 con, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Hoàng Thị M bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” kể từ ngày 09/5/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Phạm Minh T, sinh năm: 1992; trú tại: Tổ E đường Trần Thành N, quận Kiến A, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- Chị Vi Thị H, sinh năm: 2002; trú tại: Bản C, xã Cam L, huyện Con C, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 21 giờ ngày 02/5/2022, Nguyễn Phi Thi đến quán Karaoke Thủy Ngân thuộc Khu phố C2, phường Đông L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, thuê phòng số 6, tầng 2 để hát và sử dụng ma túy. Sau khi thuê được phòng, Th sử dụng điện thoại liên lạc để rủ Vi Thị H và Hoàng Thị M đến cùng tham gia (Lúc này, H và M đang có mặt tại phòng Trọ của M ở Khu phố L, Phường K, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị) thì H, M đồng ý và M nói với Th là rủ thêm Phạm Minh T (Bạn của M) cùng tham gia thì được Th đồng ý. Cùng lúc đó, T đến phòng trọ của M nên M liền rủ T tham gia cùng H, M đi hát karaoke, sử dụng ma túy cùng với Th thì T đồng ý. Sau đó, H và M đến quán Karaoke Thủy Ngân rồi hát Karaoke cùng với Th. Được một lúc thì M liên lạc với T nói đến quán chơi.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, T đến quán Karaoke Thủy Ngân và được M dẫn lên phòng số 6, tầng 2. Lúc này, Th đi ra khỏi phòng và đến khu vực ngã ba cảng thuộc Khu phố Y, Phường T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị gặp một người quen tên N (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua được 02 viên ma túy dạng kẹo và 01 túi ma túy loại Ketamine. Khi quay lại quán Karaoke Thủy Ngân, Th bảo một nam nhân viên của quán đem 01 đĩa sứ lên phòng mình. Tại phòng, Thi đưa cho M 01 viên ma túy (Kẹo) để M và T sử dụng, đưa cho H 01 viên nhưng H không sử dụng nên Th một mình sử dụng hết. Sau khi Th, M và T sử dụng hết số ma túy (Kẹo) thì nhân viên quán mang đĩa sứ vào phòng giao cho Th rồi đi ra. Th lấy gói ma túy

Ketamine trong người đặt trên đĩa và hỏi mượn thẻ ATM của M để “xào” ma túy thì M đồng ý. Tiếp đó, H đổ một ít ma túy ra đĩa rồi lấy thẻ ATM để chia ma túy trên đĩa thành 04 đống cho 04 người sử dụng. Sau khi “xào” ma túy xong, thấy không có ống để hút ma túy, H sử dụng tờ tiền 10.000 đồng của T cuốn tờ tiền thành ống hút rồi cả 04 người lần lượt sử dụng ma túy ở trên đĩa. Khi Th vừa sử dụng xong thì cơ quan Công an đến kiểm tra, do hoảng sợ Th làm rơi vỡ đĩa và 01 gói ma túy Ketamine còn lại trên nền phòng hát.

[2] Vật chứng thu giữ:

2.1 Thu giữ tại phòng hát Karaoke:

- Các mảnh vỡ của 01 đĩa sứ màu trắng.
- 01 (một) tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, mệnh giá 10.000 đồng.
- 01 (một) Thẻ ATM do Ngân hàng MBBank phát hành mang tên Hoàng Thị M.

- 01 (một) túi ni lông trong suốt trên miệng túi có đường kẻ chỉ màu xanh, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng.

2.2 Thu giữ của Nguyễn Phi Th, Hoàng Thị M, Vi Thị H và Phạm Minh T:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen, số điện thoại 0854566674, số imei: 353842087631923 (Thu giữ của Th).
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu đen, số điện thoại 0845313369, số imei: 352851112617063 (Thu giữ của Th).
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, màu vàng, số điện thoại 0974695552, imei: 350777736220681 (Thu giữ của M).
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XSmax, màu đồng, số điện thoại 0355998256, imei: 357299094848253, đã qua sử dụng (Thu giữ của H).
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XSMax, màu trắng, số điện thoại 0987059726, imei: 357279090456699 (Thu giữ của T).

[3] Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với người sử dụng ma túy:

Sau khi phát hiện, bắt quả tang việc sử dụng ma túy nêu trên, Đội sát điều tra tội phạm về ma túy - Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà, tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với người nghiện và sử dụng ma túy (Nguyễn Phi Th, Hoàng Thị M, Phạm Minh T, Vi Thị H) bằng phương pháp TEST, kết quả: Th dương tính với ma túy loại MDMA, KET, MET và THC; M và T đều dương tính với ma túy loại MDMA, MET và KET; H dương tính với ma túy loại Methamphetamine, Ketamine, MDMA.

[4] Kết quả giám định:

Kết luận giám định số 464/KL-KTHS ngày 09/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, xác định:

- Các chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong túi nilon trong suốt (Được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS4 2201986), có khối lượng 0,5704 gam là ma túy Ketamine.

- Tìm thấy chất ma túy loại Ketamine trên bề mặt các mảnh vỡ sứ, màu trắng; trên bề mặt tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và trên bề mặt thẻ ATM (Được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 2125455).

[5] Cáo trạng số 109/CT-VKS-ĐH ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, truy tố bị cáo Nguyễn Phi Th về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Hoàng Thị M về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[6] **Tại phiên tòa:** Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phi Th và Hoàng Thị M, phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phi Thịnh từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thị M từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ ma túy, bao gói, các mảnh đĩa vỡ, thẻ ATM hoàn lại sau giám định.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Phi Th, 01 (một) điện thoại di động và tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng thu giữ của Hoàng Thị M.

Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XSmax, màu đồng cho Vi Thị H, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XSMax, màu trắng cho Phạm Minh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[I] Hoạt động tố tụng:

Quá trình điều tra - truy tố - xét xử: Cơ quan tiến hành tố tụng - Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự trong hoạt động điều tra, truy tố và xét xử; bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hoạt động tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng - Người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[II] Nội dung vụ án:

(1) Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Phi Th và Hoàng Thị M đều khai nhận toàn bộ hành vi “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” như nội dung Bản cáo trạng số 109/CT-VKS-ĐH ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành

phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố các bị cáo. Lời khai nhận tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đó là: Biên bản vụ việc; Biên bản thu giữ đồ vật; Kết luận giám định đối với đồ vật thu giữ, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Như vậy, có đủ cơ sở, kết luận:

Vào khoảng 21 giờ ngày 02/5/2022, Nguyễn Phi Th thuê được Phòng số 6, Tầng 2 quán Karaoke Thủy Ngân, ở địa chỉ: Khu phố C2, phường Đông L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị rồi liên lạc rủ Vi Thị H và Hoàng Thị M đến cùng tham gia hát và sử dụng ma túy thì H, M đồng ý. M nói với Th là rủ thêm Phạm Minh T cùng tham gia và được Th đồng ý. Sau khi Th, H, M và T có mặt tại Phòng số 6, Tầng 2 quán Karaoke Thủy Ngân, Th đã cung cấp ma túy để cả nhóm cùng sử dụng. Kết quả, H, M, T và Th đã sử dụng trái phép chất ma túy do Th cung cấp nên hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” Điều 255 Bộ luật Hình sự. Trong đó:

- Bị cáo Th đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng được xác định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2015/HS-ST ngày 09/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý nên lần phạm tội này là “*Tái phạm nguy hiểm*”. Ngoài ra, trong vụ án này Th đã tổ chức cho H, M, T sử dụng ma túy nên Th phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo M cùng với Th tổ chức cho T sử dụng ma túy nên M phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc sử dụng chất ma túy với mục đích chữa bệnh mà còn xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội nên phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng, ngừa tội phạm.

Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tổ chức nhưng giản đơn, Th là người khởi xướng, chuẩn bị ma túy, địa điểm và rủ M, H cùng Th sử dụng ma túy; Sau khi tiếp nhận thông tin từ Th, M rủ thêm T cùng tham gia sử dụng ma túy và được Th đồng ý nên Th có vai trò cao hơn M.

(2) Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong vụ án này, Hội đồng xét xử thấy:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Trong vụ án này các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo Th đang gặp khó khăn về kinh tế (Có xác nhận của chính quyền địa phương) nên phải áp dụng chung cho hai bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, riêng bị cáo Th áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tội phạm mà các bị cáo gây ra trong vụ án này. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo M phạm tội nghiêm trọng, bị cáo Th phạm tội rất nghiêm trọng và có nhân thân xấu nên việc không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội; ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là cần thiết.

Thời gian các bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó chuyển tạm giam được tính vào thời hạn chấp hành án; Để đảm bảo thi hành án cần tạm giam các bị cáo 45 ngày.

(3) Hành vi bán ma túy và sử dụng ma túy:

- Đối với hành vi của nam thanh niên tên N (không rõ lai lịch, địa chỉ) bán ma túy cho Th: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ nhưng không có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Hành vi sử dụng ma túy của Vi Thị H và Phạm Minh T, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” đối với H và T là có căn cứ.

(4) Về vật chứng:

- Số ma túy, bao gói và các mảnh vỡ sứ hoàn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) Thẻ ATM do Ngân hàng MBBank phát hành mang tên Hoàng Thị M, đây không phải là giấy tờ tùy thân, M dùng làm công cụ sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax, thuộc quyền sở hữu của Th, Th sử dụng liên lạc với H và M để cùng nhau sử dụng ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12ProMax và tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng thuộc quyền sở hữu của M, M sử dụng điện thoại liên lạc với T để chỉ dẫn T đến địa điểm sử dụng ma túy; dùng tờ tiền làm công cụ sử dụng ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XSmax, màu đồng thuộc quyền sở hữu của Vi Thị H, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XSMax, màu trắng thuộc quyền sở hữu của Phạm Minh T, cần trả lại cho chủ sở hữu.

[III] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Phi Th** (Tên gọi khác: **Bia**) và **Hoàng Thị M**, phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1 Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Phi Th: **07** (Bảy) năm **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 09/5/2022.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Thị M: **24** (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 09/5/2022.

2. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1 Tịch thu tiêu hủy:

Ma túy, bao gói, các mảnh vỡ sứ màu trắng và 01 (một) Thẻ ATM do Ngân hàng MBBank phát hành mang tên Hoàng Thị M hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu: PS2A 067378, bên ngoài có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và chữ ký của những người tham gia niêm phong.

2.2 Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, có mệnh giá: 10.000 đồng được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu: PS2A 067378, bên ngoài có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và chữ ký của những người tham gia niêm phong.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone7, màu đen, số điện thoại 0854566674, số Imei: 353842087631923.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone11 ProMax, màu đen, số điện thoại 0845313369, số Imei: 352851112617063.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone12 ProMax, màu vàng, số điện thoại 0974695552, số Imei: 350777736220681.

2.3 Trả lại cho:

- Chị Vi Thị H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSmax, màu đồng, số điện thoại 0355998256, số Imei: 35729094848253.

- Anh Phạm Minh T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax, màu trắng, số điện thoại 0987059726, số Imei: 357279090456699.

Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 10 năm 2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí,

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đông Hà;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Q.Trị;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS thành phố Đông Hà;
- Lưu: Hồ sơ vụ án và Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Huy